

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ THU HÚT, TRỌNG DỤNG NHÂN TÀI VÌ SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC

NGUYỄN CẨM NGỌC¹

Sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc bao giờ cũng do khối đông đảo quần chúng thực hiện. Vì vậy, việc thu hút, tập hợp được những nguồn lực, những tinh hoa trong xã hội đương nhiên có ý nghĩa trọng yếu trong việc thực hiện các nhiệm vụ chiến lược của đất nước. Ý thức sâu sắc vấn đề này, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm tới việc thu hút, trọng dụng nhân tài từ mọi giai cấp, mọi giới, mọi ngành vì thắng lợi cuối cùng của sự nghiệp cách mạng.

Sinh ra trong gia đình trí thức, bản thân cũng là một trí thức, Chủ tịch Hồ Chí Minh sớm nhìn thấy khả năng to lớn của trí thức trong công cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc dưới sự lãnh đạo của Đảng. Người coi “trí thức là vốn quý báu của dân tộc”, “không có họ thì công tác cách mạng sẽ khó khăn thêm nhiều”. Trong bài trả lời phỏng vấn của nhà báo nước ngoài ngày 22/6/1947, Người xác định: “Địa vị của những người trí thức ái quốc Việt Nam sẽ là cùng với toàn thể đồng bào, kiến thiết một nước Việt Nam mới, một nước Việt Nam thống nhất và độc lập, dân chủ, tự do, hạnh phúc”². Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân có thắng lợi hay không có phần đóng góp to lớn của lực lượng này.

Đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh, trí thức rất quý, rất cần cho cách mạng và nhân tài - bộ phận tinh hoa của trí thức - càng quý, càng cần hơn bao giờ hết. Bởi vậy, *trọng nhân tài* là một nét nổi bật trong tư tưởng của Người.

Theo cách hiểu thông thường, nhân tài là người tài giỏi, giàu óc sáng tạo, có khả năng đặc biệt, có năng lực xuất sắc và có thể hoàn thành những việc khó ít người làm được. Tài năng của mỗi người được thể hiện trong những ngành nghề

cụ thể và ở các cấp độ khác nhau. Thời đại nào, xã hội nào cũng có nhân tài. Trên đỉnh của ngọn tháp nhân tài là những người có tài năng lỗi lạc, xuất chúng, là những vĩ nhân có ảnh hưởng to lớn đến sự tiến bộ của xã hội.

Hồ Chí Minh quan niệm nhân tài là “người tài đức có thể làm những việc ích nước lợi dân”³, là “những người hăng hái nhất, thông minh nhất, yêu nước nhất, kiên quyết nhất, dũng cảm nhất”⁴. Theo cách quan niệm này thì một người được coi là nhân tài phải hội tụ đầy đủ cả đức và tài, và quan trọng hơn, là đức và tài ấy phải hướng đến phục vụ lợi ích của nhân dân, dân tộc. Nếu có tài năng mà không làm được những việc có lợi cho dân, cho nước thì cũng chưa thể coi là nhân tài được. Người cũng yêu cầu tài càng lớn thì đức phải càng cao, vì đó chính là yếu tố đảm bảo cho người cách mạng giữ vững được chủ nghĩa mà mình đã giác ngộ, lựa chọn và tin theo. Khi đã có đạo đức làm nền tảng thì bao giờ họ cũng cố gắng học tập, nâng cao trình độ, rèn luyện bản thân để hoàn thành nhiệm vụ được giao, có tinh thần sẵn sàng nhường bước, ủng hộ những người tài năng hơn mình để họ ra gánh vác việc dân, việc nước. Với quan niệm này, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phát hiện, thu hút và trọng dụng được rất nhiều nhân tài cho đất nước, động viên họ hăng hái hoạt động, đóng góp trí tuệ và sức lực cho cách mạng.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề thu hút và trọng dụng nhân tài biểu hiện trước hết ở những *quan điểm, chủ trương, chính sách cụ thể* của Người đối với nhân tài. Để thu hút, tập hợp nhân tài, điều cốt yếu nhất là phải biết khoan dung với các cá tính của người tài như thích nói và làm ngược số đông, thích sự riêng tư, không ưa tụ hội, không ưa hình thức, ít thể hiện mình, cầu toàn, hướng nội... Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng “phải có độ lượng vĩ đại thì mới có thể đối

¹ Ths., Giảng viên Đại học Quốc tế Bắc Hà; nghiên cứu sinh Khoa Khoa học Chính trị, Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn, ĐHQGHN.

² Bộ Khoa học và Công nghệ (2007), *Tư tưởng và lý luận Hồ Chí Minh - Hành trang để định vị và đi tới tương lai*, Nxb Bản đồ, Hà Nội., tr. 162

³ Hồ Chí Minh (1995), *Toàn tập*, Tập 5, Nxb CTQG, Hà Nội, tr. 262.

⁴ Hồ Chí Minh (1995), *Toàn tập*, Tập 5, Nxb CTQG, Hà Nội, tr. 277.

với cán bộ một cách chí công vô tư, không có thành kiến, khiến cho cán bộ không bị bỏ rơi”. Đối với mỗi nhân tài cụ thể, phải biết cách “tùy tài mà dùng người”, “dùng nhân như dụng mộc”, sao cho tận dụng hết tài năng của mỗi người, làm lợi cho xã hội. Người nói: “Việc dùng nhân tài, ta không nên căn cứ vào những điều kiện quá khắt khe... Tài to ta dùng làm việc to, tài nhỏ ta cất làm việc nhỏ, ai có năng lực về việc gì, ta đặt ngay vào việc ấy. Biết dùng người như vậy ta sẽ không lo gì thiếu cán bộ”⁵.

Bên cạnh đó, Hồ Chí Minh cũng chỉ ra trách nhiệm của người lãnh đạo trong việc trọng dụng nhân tài. Người căn dặn: “Lãnh đạo khéo, tài nhỏ có thể hóa ra tài to. Lãnh đạo không khéo, tài to cũng hóa ra tài nhỏ... Mình có quyền dùng người thì phải dùng những người có tài năng, làm được việc. Chớ vì bà con, bầu bạn mà kéo vào chức nọ chức kia. Chỉ vì sợ mất địa vị mà đim những kẻ có tài năng hơn mình”. Thực hành tốt điều này sẽ phát huy được tối đa năng lực trí tuệ của người tài, tạo điều kiện thuận lợi để họ cống hiến nhiều nhất cho Tổ quốc và dân tộc.

Từ thực tiễn lãnh đạo cuộc đấu tranh giành độc lập và xây dựng xã hội mới, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đặt nền móng tư tưởng cho chiến lược thu hút, trọng dụng nhân tài của Đảng ta. Ngay từ khi chuẩn bị lực lượng khởi nghĩa giành chính quyền trước Cách mạng Tháng Tám, trong Chương trình của Mặt trận Việt Minh, Hồ Chí Minh không những kêu gọi “các bậc phụ huynh”, “các bậc phú hào yêu nước”, “các bạn công nông binh”... mà còn kêu gọi cả “các bậc hiền nhân chí sĩ” góp tài năng để cứu giống nòi ra khỏi nước sôi lửa bỏng. Đáp lại lời kêu gọi thiết tha này, rất nhiều nhân sĩ, trí thức tiến bộ đã tham gia mặt trận, góp phần cổ vũ, động viên các giai tầng khác đi theo cách mạng, từ đó tổng khởi nghĩa thành công, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Sau cách mạng, trước bộn bề gian khó, ta vẫn nhận ra một trong những chính sách nổi bật của Người là đại đoàn kết toàn dân, trọng dụng nhân tài để kiến thiết nước nhà và chuẩn bị cho cuộc kháng chiến bảo vệ nền độc lập.

Ngày 20-9-1945, trong buổi tiếp đại diện lực lượng bảo an binh của chế độ cũ tình nguyện ủng hộ Chính phủ cách mạng, Bác khẳng định:

“Chính phủ lúc nào cũng chăm lo đến nhân tài của Tổ quốc”.

Ngày 14-11-1945, Bác nói rõ: “Nhân tài nước ta dù chưa có nhiều lắm nhưng nếu chúng ta khéo lựa chọn, khéo phân phối, khéo dùng thì nhân tài phát triển ngày càng thêm nhiều”.

Ngày 20-11-1946, Người đã đăng thông cáo tìm người tài đức trên báo Cứu Quốc (tiền thân của báo Đại đoàn kết), số 411. Bài viết như sau:

“Nước nhà cần phải kiến thiết. Kiến thiết cần phải có nhân tài. Trong số 20 triệu đồng bào chắc không thiếu người có tài, có đức. E vì Chính phủ nghè không đến, thấy không khắp, đến nỗi những bậc tài đức không thể xuất thân. Khuyết điểm đó tôi xin thừa nhận. Nay muốn sửa đổi điều đó, và trọng dụng những kẻ hiền năng, các địa phương phải lập tức điều tra nơi nào có người tài đức, có thể làm được những việc ích nước, lợi dân, thì phải báo cáo ngay cho Chính phủ biết.

Báo cáo phải nói rõ: tên tuổi, nghề nghiệp, tài năng, nguyện vọng và chỗ ở của người đó.

Hạn trong một tháng, các cơ quan địa phương phải báo cáo cho đủ”⁶.

Nội dung bài viết tuy ngắn gọn nhưng vô cùng súc tích đã thể hiện tập trung tư tưởng của Người về chính sách thu hút và trọng dụng nhân tài vì nghĩa lớn và vận mệnh dân tộc. Với tấm lòng rộng mở, chân thành, Người cũng khẳng định sự nhất quán của Đảng và Chính phủ: “Chính sách của Chính phủ trước sau vẫn là đại đoàn kết. Đối với các vị quan lại cũ cũng như đối với tất cả các giới đồng bào, những người có tài, có đức thì Chính phủ đều hoan nghênh gánh vác việc nước”⁷. Nhờ thực hiện chính sách “cầu hiền” mà từ khi Cách mạng Tháng Tám thành công đến ngày kháng chiến toàn quốc bùng nổ, đã có nhiều trí thức, văn nghệ sĩ tài năng, các nhà khoa học nổi tiếng và cả những quan lại cũ có tư tưởng tiến bộ tìm về theo cách mạng, làm cho chính quyền mới ngày càng lớn mạnh, trưởng thành, đủ sức lãnh đạo cuộc kháng chiến trường kỳ bảo vệ nền độc lập. Với bộ phận này, Hồ Chí Minh đã tin cậy giao cho họ những công việc, những chức vụ quan trọng xứng đáng với tài năng và tạo điều kiện, môi trường thuận lợi

⁵ Hồ Chí Minh (1995), *Toàn tập*, Tập 5, Nxb CTQG, Hà Nội, tr.39.

⁶ Hồ Chí Minh (1995), *Toàn tập*, Tập 4, Nxb CTQG, Hà Nội, tr. 451

⁷ Hồ Chí Minh (1995), *Toàn tập*, Tập 4, Nxb CTQG, Hà Nội, tr. 451

để họ hoàn thành trọng trách của mình, sát cánh cùng toàn dân kháng chiến và kiến quốc.

Bên cạnh nhiệm vụ thu hút, trọng dụng nhân tài, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn rất quan tâm bồi dưỡng lớp nhân tài kế cận cho đất nước. Sau này, trong những năm tháng đầy khó khăn gian khổ chống Pháp và chống Mỹ, Hồ Chí Minh vẫn gửi nhiều thanh niên, học sinh ưu tú là những tài năng trẻ của nước nhà sang đào tạo về chuyên môn và khoa học ở Liên Xô, Đông Âu, Trung Quốc để đào tạo họ thành những trí thức bậc cao; đồng thời cho mở một số trung tâm nghiên cứu khoa học và cơ sở đào tạo bậc đại học, cao đẳng ở trong nước.

Tư tưởng về thu hút, trọng dụng nhân tài của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã được khẳng định trong đường lối chung của Đảng Cộng sản Việt Nam. Mặc dù không trực tiếp nói tới “nhân tài”, song trong văn kiện Đại hội lần thứ II (1951) và lần thứ III (1960) của Đảng, vấn đề đào tạo một lực lượng cán bộ khoa học kỹ thuật vững mạnh, đào tạo các chuyên gia giáo dục, y tế có trình độ cao, đủ khả năng giải quyết những vấn đề mới mẻ của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội đã được đặt ra. Đảng cũng chủ trương kết nạp những trí thức cách mạng ưu tú để tăng cường tiềm lực trí tuệ trong đội ngũ Đảng và xây dựng Đảng thành một tổ chức có tính quần chúng mạnh mẽ. Như vậy, trải qua một quá trình nhận thức, đúc rút kinh nghiệm từ thực tiễn, Đảng ta đã đặt những người trí thức tài năng vào đúng vị trí xứng đáng của họ trong đội quân cách mạng. Tuy chỉ là một bộ phận nhỏ so với công nhân và nông dân, song đội ngũ này đã trở thành hạt nhân nòng cốt trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ nền độc lập, thống nhất của Tổ quốc.

Chủ tịch Hồ Chí Minh là một nhà biện chứng thực hành nên tư tưởng của Người về thu hút, trọng dụng nhân tài không chỉ biểu hiện ở những quan điểm, chủ trương, chính sách mà còn *biểu hiện ở những việc làm cụ thể đối với mỗi con người, mỗi nhân cách cụ thể trong từng giai đoạn của cách mạng*. Người xưa nói: chỉ người hiền mới dùng được người hiền. Quả thật, lòng chân thành, sự khoan dung độ lượng, tin ở nhân dân, tin ở con người và uy tín cá nhân của Hồ Chí Minh đã có sức lay động lớn đến trái tim, khối óc của đông đảo trí thức, nhân tài. Điều này bộc lộ rõ ngay từ những ngày đầu tiên của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, trong việc tổ

chức Chính phủ lâm thời cũng như việc thành lập Ủy ban Kiến thiết quốc gia với sự tham gia của số đông nhân sĩ, trí thức tiêu biểu cả nước lúc bấy giờ. Một điều dễ nhận thấy là bộ máy của Chính phủ lâm thời có rất nhiều bộ trưởng, thứ trưởng là những trí thức lớn đã thành danh như Huỳnh Thúc Kháng (Bộ Nội vụ), Phan Anh (Bộ Quốc phòng), Đặng Thai Mai (Bộ Giáo dục), Vũ Đình Hòe (Bộ Tư pháp), Bùi Phan Kỳ (Bộ Tư pháp)... Trong đó, có nhiều quan lại của triều đình nhà Nguyễn tình nguyện đứng trong hàng ngũ của chính phủ mới, hăng hái đứng về phía cách mạng, về phía nhân dân.

Để thành công trong việc tập hợp những nhân vật có tiếng này, bên cạnh chủ trương đúng đắn, không thể không nói tới vai trò uy tín cá nhân của Hồ Chủ tịch. Có thể kể ra đây một vài trường hợp điển hình để minh chứng cho vấn đề này như trường hợp của cụ Huỳnh Thúc Kháng. Cụ Huỳnh Thúc Kháng là một chí sĩ yêu nước nổi tiếng của Quảng Nam. Từ một người không có cảm tình với chủ nghĩa cộng sản, cuối cùng, trước đức độ và sức cảm hóa của Hồ Chí Minh, ông đã trở thành tri kỷ của Người và tán thành con đường mà Người lựa chọn. Ông đảm nhiệm vai trò là Bộ trưởng Bộ Nội vụ đầu tiên của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, thậm chí là quyền Chủ tịch nước trong thời gian Hồ Chí Minh đi thăm Pháp. Trên các cương vị của mình, ông đã tận tâm tận lực vì sự nghiệp chung, một lòng tin tưởng vào cách mạng, vào Hồ Chủ tịch. Có thể nói, “Cụ đã đặt vào Người một sự tin cậy hoàn toàn. Mặc dầu hơn tuổi Bác nhiều, nhưng khi nhắc tới Hồ Chủ tịch, cụ thường nói đó là vị “Cha già dân tộc”⁸.

Với những trí thức Tây học đã tham gia nội các Trần Trọng Kim như Phan Anh, Hoàng Xuân Hãn, Vũ Văn Hiến..., Chủ tịch Hồ Chí Minh lại có cách thuyết phục rất riêng dựa trên điểm đồng quy là đại nghĩa dân tộc. Cảm kích và tin tưởng ở Người, Phan Anh - một luật sư còn rất trẻ, từng phụ trách Bộ Thanh niên của Chính phủ bù nhìn - đã nhận lời đảm nhiệm chức vụ Bộ trưởng Bộ Quốc phòng đầu tiên của nước Việt Nam. Ông liên tục giữ các vị trí quan trọng trong Chính phủ Việt Nam cho đến tận năm 1976 và có nhiều đóng góp lớn cho đất nước.

Tại thời điểm bấy giờ, có thể nói, chính sự tôn

⁸ Võ Nguyên Giáp (1994), *Những chặng đường lịch sử*, NXB Chính Trị Quốc Gia, Hà Nội, trang 336-337

vinh, trọng dụng kịp thời của Chủ tịch Hồ Chí Minh với đội ngũ hiền tài này đã góp phần không nhỏ vào việc nâng cao uy tín của chính quyền cách mạng, cô lập kẻ thù, củng cố khối đại đoàn kết dân tộc và là cơ sở để đoàn kết những lực lượng đã từng không ủng hộ ta trước đó.

Đặc biệt, trong thời gian sang thăm Pháp từ tháng 5 đến tháng 10 năm 1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn mời được nhiều trí thức Việt kiều nổi tiếng có đức, có tài trở về phục vụ cho đất nước. Đó là kỹ sư Trần Đại Nghĩa (tên thật là Phạm Quang Lễ), bác sĩ Trần Hữu Tước, kỹ sư Võ Đình Huỳnh và kỹ sư Võ Quý Huân. Tuy sống trong vinh hoa phú quý ở xứ người, nhưng khi được Chủ tịch Hồ Chí Minh giác ngộ, yêu mến và tin tưởng, họ đã sẵn sàng từ bỏ tất cả giàu sang và danh vọng để trở về Tổ quốc. Trong đó, kỹ sư Trần Đại Nghĩa nguyên là kỹ sư trưởng của một công ty chế tạo máy bay với mức lương 22 lạng vàng mỗi tháng, lại có vợ chưa cưới là người Pháp. Về nước lần đó, Trần Đại Nghĩa mang về hơn một tấn sách vở nghiên cứu chế tạo vũ khí để xây dựng ngành quân giới còn non trẻ của ta. Ông được Bác giao trọng trách là Cục trưởng Cục quân giới kiêm Giám đốc Nha nghiên cứu quân giới, Bộ Tổng tư lệnh Quân đội. Xứng đáng với lòng tin cậy của Bác, của Chính phủ và nhân dân, ông đã sáng tạo ra rất nhiều loại vũ khí phục vụ đắc lực cho kháng chiến. Trong cả hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, GS.VS Trần Đại Nghĩa đã đảm đương nhiều chức vụ quan trọng trong chính quyền và cống hiến hết sức mình cho Tổ quốc, cho lý tưởng mà ông theo đuổi.

Trên thực tế, bằng chính tính nhân văn và trí tuệ của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn phát hiện, cảm hóa, trọng dụng nhiều nhà trí thức, nhân tài tiêu biểu khác như: Phan Kế Toại, Đặng Thai Mai, Nguyễn Văn Tố...; những nhà khoa học nổi tiếng như: GS. Hồ Đắc Di, GS. Tôn Thất Tùng, GS. Tạ Quang Bửu, GS.VS Nguyễn Khánh Toàn, GS. Nguyễn Văn Huyền, GS. Hoàng Minh Giám, GS. Nguyễn Như Kôn Tum, BS. Phạm Ngọc Thạch, BS. Đặng Văn Ngữ, KS. Lương Định Của, GS. Trần Đức Thảo, GS. Trần Văn Giàu...; những

nhà chính trị, quân sự tài ba như: Trương Chinh, Phạm Văn Đồng, Võ Nguyên Giáp, Nguyễn Lương Bằng, Hoàng Văn Thái, Văn Tiến Dũng, Nguyễn Chí Thanh... và cả những doanh nhân thời đó như Trịnh Văn Bô, Nguyễn Sơn Hà... Đối với “thế hệ vàng” này, Người đặc biệt yêu mến và dường như đã nhìn thấy trước những đóng góp lớn lao của họ cho đất nước.

Có thể khẳng định rằng cốt lõi của tư tưởng Hồ Chí Minh về thu hút, trọng dụng nhân tài chính là ở lòng chân thành, ở sự thiết tha mong muốn “cầu hiền” vì đại nghĩa dân tộc. Nhờ đó, cách mạng đã quy tụ được những thành viên ưu tú nhất, những tinh hoa trong giới trí thức đương thời cống hiến vô điều kiện cho sự nghiệp đấu tranh giành độc lập dân tộc và kiến tạo một xã hội no ấm, hòa bình. Và do vậy, thu hút, trọng dụng nhân tài với tư cách là một bộ phận của chiến lược đại đoàn kết dân tộc trong tư tưởng Hồ Chí Minh đã đi vào cuộc sống, mang lại hiệu quả thiết thực và song hành cùng với những thắng lợi vẻ vang của cách mạng Việt Nam.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hoàng Chí Bảo (2008), *Thái độ và trách nhiệm của đội ngũ trí thức Việt Nam trong sự nghiệp phát triển đất nước*, <http://www.nhantainhanluc.com>
2. Bộ Khoa học và Công nghệ (2007), *Tư tưởng và lý luận Hồ Chí Minh - Hành trang để định vị và đi tới tương lai*, Nxb Bản đồ, Hà Nội.
3. Trần Đường (2005), *Bác Hồ với nhân sĩ trí thức*, Nxb Thông Tấn, Hà Nội.
4. Võ Nguyên Giáp (1994), *Những chặng đường lịch sử*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
5. Nguyễn Văn Khánh, Nguyễn Quốc Bảo (2001), *Một số vấn đề về trí thức Việt Nam*, Nxb. Lao Động, Hà Nội.
6. Nguyễn Văn Khánh (chủ biên) (2010), *Xây dựng và phát huy nguồn lực trí tuệ Việt Nam phục vụ sự nghiệp chấn hưng đất nước*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
7. Hồ Chí Minh (1995), *Toàn tập*, Tập 4, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
8. Hồ Chí Minh (1995), *Toàn tập*, Tập 5, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.